

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 528/2024/DS-ST

Ngày: 20-6-2024

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Út

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thịnh

2. Bà Lê Thị Thanh Dung

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Mai Như Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án thụ lý số: 671/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2023 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2024/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2024/QĐST-DS ngày 23/5/2024 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Bà Lương Bích T (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 63/12 N, Phường 6, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

2. **Bị đơn:** Bà Võ Thị Nhã T1 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 17 H, Phường 7, quận P, Tp. Hồ Chí Minh.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Thanh B (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 26 Đường T, phường T, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/7/2023 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lương Bích T trình bày:

Ngày 28/8/2020 bà Võ Thị Nhã T1 vay của bà T số tiền 200.000.000 đồng. Thời hạn vay là 01 năm. Đến ngày 19/11/2020 bà T1 vay tiếp của vợ chồng bà Lương Bích T và ông Nguyễn Thanh B số tiền 1.000.000.000 đồng. Tổng cộng bà T1 vay của vợ chồng bà T ông B số tiền 1.200.000.000 đồng.

Sau khi hết thời hạn vay, vợ chồng bà T yêu cầu bà T1 trả nợ nhưng đến nay bà T1 vẫn chưa trả. Vì vậy, bà T yêu cầu Tòa án buộc bà T1 phải trả lại số tiền nợ gốc 1.200.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả tạm tính từ ngày 19/11/2020 đến ngày 19/6/2023 là 372.000.000 đồng.

Ngày 05/3/2024 bà T không yêu cầu bà T1 trả lãi chậm trả, chỉ yêu cầu trả gốc là 1.200.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh B trình bày:

Năm 2020, vợ chồng ông có cho bà Võ Thị Nhã T1 vay số tiền 1.200.000.000 đồng như lời trình bày của bà Lương Bích T. Đến nay bà T1 vẫn chưa trả số tiền trên cho vợ chồng ông. Nay bà T yêu cầu bà T1 trả số tiền là 1.200.000.000 đồng, ông cũng đồng ý.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập bị đơn bà Võ Thị Nhã T1 nhiều lần nhưng bị đơn đều vắng mặt. Do đó Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt giấy triệu tập đối với bị đơn theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

+ Về việc tuân theo pháp luật của theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Lương Bích T khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn bà Võ Thị Nhã T1 có nơi cư trú tại quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn bà Võ Thị Nhã T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn bà Lương Thị Bích, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh B có đơn xin vắng mặt. Theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] *Về việc thay đổi, rút yêu cầu:*

Ngày 05/3/2024 bà T rút yêu cầu buộc bà T1 trả lãi chậm thanh toán, ông B cũng đồng ý, và việc rút yêu cầu của bà T là tự nguyện, đó đó Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này.

[3] *Về nội dung tranh chấp:*

Căn cứ Giấy mượn tiền ngày 28/8/2020 và ngày 19/11/2020 do bà Võ Thị Nhã T1 viết thì bà T1 đã vay của vợ chồng bà Lương Bích T và ông Nguyễn Thanh B số tiền 1.200.000.000 đồng; thời hạn là 01 năm.

Hội đồng xét xử xét thấy, quá thời hạn trả nợ nhưng bà Võ Thị Nhã T1 vẫn chưa trả, đã xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà T và ông B nên theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì yêu cầu khởi kiện của bà T và ông B là có căn cứ chấp nhận.

[3] *Về án phí:* Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả 1.200.000.000 đồng, được chấp nhận toàn bộ, nên theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Luật Phí và Lệ phí năm 2015, bà Võ Thị Nhã T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 244 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Bà Lương Bích T:

- Buộc bà Võ Thị Nhã T1 phải trả cho bà Lương Bích T và ông Nguyễn Thanh B số tiền 1.200.000.000 (*Một tỷ hai trăm triệu*) đồng.

- Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu buộc bà Võ Thị Nhã T1 trả lãi chậm trả.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Võ Thị Nhã T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 48.000.000 (*Bốn mươi tám triệu*) đồng.

- Bà Lương Bích T không phải chịu án phí nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 29.580.000 (*Hai mươi chín triệu năm trăm tám mươi ngàn*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00222258 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- CC THADS quận Phú Nhuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Út